

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2020/HS-PT**

Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Bà Lê Thị Mỹ Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 53/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn V do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Họ và tên: **Nguyễn V**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn TH1, xã BĐ, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn S và bà Phạm Thị T (Chết); Vợ: Nguyễn Thị Hiền N; Con: có 02 con, sinh năm 2012 và 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tam giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến ngày 08/01/2020 cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình buôn bán nước giải khát, Nguyễn V nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho các con bạc để thu lợi, nên đã chuẩn bị giấy, bút, máy tính, điện thoại di động để phục vụ việc bán số lô, số đề.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 20/12/2019, Nguyễn V đang tổ chức bán số lô, số đề của đài xổ số kiến thiết miền Bắc cho Lê Văn T cặp số 42 đuôi và cặp số 24 đuôi với số tiền mỗi cặp số là 24.000 đồng thì bị Phòng PC02 Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang, thu giữ:

01 quyển vở có 04 trang ghi số lô, số đề ngày 20/12/2019.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ có số IMEI1: 864164040358516; số IMEI2: 864164040358508.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XP màu đen số IMEI1: 357367093160994; số IMEI2: 357367093165977.

01 tờ giấy màu vàng hình chữ nhật có KT (3x6)cm.

01 máy tính nhãn hiệu FLEXIO.

01 cây bút bi màu xanh, hiệu Thiên Long.

01 cây bút bi màu trắng tím.

01 tập giấy màu vàng hình vuông KT (6x8)cm.

Tiền Việt Nam: 12.500.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Vào ngày 20/12/2019, Nguyễn V bán số lô, số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai và đài Miền Bắc. Trong đó, số tiền bán số lô, số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai là 11.820.000 đồng và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc là 14.520.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số cả hai đài trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 12/5/2020, Tòa án nhân dân huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V 70.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có Quyết định kháng nghị số 905/QĐ-VKS, kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. Đề nghị sửa tội danh của bị cáo theo hướng tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Ngày 20/12/2019, Nguyễn V trực tiếp bán lô, đề cho nhiều người trong đó dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai, bị cáo V bán đề với số tiền 11.820.000 đồng và dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, bị cáo V bán đề với số tiền 14.520.000 đồng.

Theo điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Nghị quyết 01/2010) thì “Một lần chơi số đề là tham gia trong một lô đề” và theo Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2010 thì người tổ chức đánh bạc chưa đến mức xử lý về tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc tội “Gá bạc” nhưng đủ định lượng để xử lý về tội “Đánh bạc” thì họ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”.

Trong vụ án này, ngày 20/12/2019, bị cáo Nguyễn V thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc ở 02 lô đề khác nhau (vì thời gian mở thưởng, cách thức đánh đề, số tiền đánh đề, tỷ lệ thắng thua của đài Gia Lai và đài Miền Bắc là khác nhau) và số tiền đánh

đề tại mỗi lô đề đều dưới 20.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo Nguyễn V chỉ cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm đã cộng tổng số tiền của 02 lô, đề để làm căn cứ xử lý bị cáo V về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là không đúng tội danh dẫn đến việc xử phạt bị cáo 70.000.000 đồng là chưa phù hợp, gây bất lợi cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn V từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn V thấy rằng: Nhằm mục đích kiếm lợi, ngày 20/12/2019, bị cáo Nguyễn V sử dụng kết quả xổ số của đài xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai và đài Miền Bắc để tổ chức ghi số đề cho nhiều người tham gia đánh bạc. Trong đó, số tiền bán số đề (Số lô, số đầu, đuôi) của đài xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai là 11.820.000 đồng và số tiền bán số đề (Số lô, số đầu, đuôi) của đài xổ số kiến thiết Miền Bắc là 14.520.000 đồng.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo hướng dẫn tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì: *“Trường hợp đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, thì một lần chơi số đề (để tính là một lần đánh bạc) được hiểu là tham gia chơi trong một lô đề, trong đó người chơi có thể chơi làm nhiều đợt. Trách nhiệm hình sự được xác định đối với người chơi một lần đánh bạc trong các trường hợp này là tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng để chơi trong các đợt đó.”*. Như vậy, bị cáo Nguyễn V tổ chức bán số đề cho người chơi theo kết quả xổ số của hai đài Gia Lai và Miền Bắc, tức là ở hai lô đề khác nhau, mỗi đài là một lần tổ chức đánh bạc riêng biệt và số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi lô đề đều dưới 20.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, căn cứ theo Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi trên của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Việc cấp sơ thẩm cộng số tiền dùng vào việc đánh bạc của hai lô đề lại với nhau thành trên 20.000.000 đồng để tính chung cho 01 lần đánh bạc và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” là chưa chính xác.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, sửa tội danh đối với bị cáo từ “Tổ chức đánh bạc” thành tội “Đánh bạc”.

[3] Do việc áp dụng tội danh không đúng dẫn đến việc áp dụng hình phạt chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng lại mức hình phạt phù hợp với tội danh cho bị cáo.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bị cáo Nguyễn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng nghị số 905/QĐ-VKS ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn V 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.**

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an, VKSND, TAND, THADS huyện BS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm